***Ngày soạn: 26/2 / 2024***

***Ngày dạy: 27 / 2/ 2024***

**Tuần 25**

**CHỦ ĐỀ 6: NHỮNG HÌNH KHỐI KHÁC NHAU**

Bài 13. SÁNG TẠO CÙNG VẬT LIỆU TÁI CHẾ (2 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phẩm chất**

Bài học góp phần bồi dưỡng ở HS những đức tính chăm chỉ, tiết kiệm, ý thức bảo vệ môi trường,... thông qua các hoạt động cụ thể sau:

- Tích cực tham gia các hoạt động học tập, sáng tạo; biết sưu tầm một số đồ vật đã qua sử dụng có ở xung quanh để làm vật liệu và tái chế thành sản phẩm thẩm mĩ.

- Biết giữ vệ sinh trường lớp học, môi trường xung quanh như: gom nhặt giấy vụn bỏ vào thùng rác, không để hồ dán, băng keo dính trên bàn, ghế.

- Trân trọng sản phẩm mĩ thuật do mình, do bạn bè và người khác tạo ra; lắng nghe bạn chia sẻ và tôn trọng sự chia sẻ, cảm nhận về sản phẩm của bạn.

- Không tự tiện sử dụng đồ dùng, vật liệu của bạn/người khác, khi chưa được sự đồng ý.

2. Năng lực

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS các năng lực sau:

*2.1. Năng lực mĩ thuật*

- Nhận biết được hình dạng khối cơ bản qua một số đồ vật đã qua sử dụng.

- Tạo được sản phẩm mĩ thuật theo ý thích từ những đồ vật đã qua sử dụng có dạng khối cơ bản. Bước đầu biết thể hiện tính ứng dụng của sản phẩm như làm đồ dùng học tập, đồ chơi, đồ vật trang trí,...

- Biết trưng bày, giới thiệu và chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

*2.2. Năng lực chung*

- Năng lực tự chủ và tự học: Chủ động sưu tầm, vật liệu để thực hành; tự lựa chọn cách để thực hành, sáng tạo sản phẩm theo ý thích.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Cùng bạn trao đổi, thảo luận và trưng bày, nhận xét sản phẩm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn vật liệu, hoạ phẩm, công cụ để thực hành tạo nên sản phẩm.

*2.3. Năng lực đặc thù khác*

- Năng lực ngôn ngữ: Khả năng trao đổi, thảo luận và giới thiệu, nhận xét,... sản phẩm rõ ràng.

- Năng lực tư duy khái quát: Khả năng nhận biết các hình khối cơ bản từ những đồ vật đã qua sử dụng, sản phẩm mĩ thuật.

- Năng lực thể chất: Sử dụng dụng cụ học tập khéo léo, linh hoạt và an toàn.

- Năng lực tính toán: Thể hiện khả năng nhận biết tỉ lệ cao, thấp, to, nhỏ, xa, gần,...

II. CHUẨN BỊ CỦA HỌC SINH VÀ GIÁO VIÊN

**1. Học sinh:**

SGK Mĩ thuật 1, Vở thực hành Mĩ thuật 1; các vật liệu, công cụ,... như mục Chuẩn bị ở SGK. Đặc biệt cần có những vật liệu dạng khối sẵn có ở địa phương như GV đã hướng dẫn.

**2. Giáo viên:**

Vật liệu đã qua sử dụng có dạng khối, giấy màu thủ công, kéo, bút chì, băng dính/hồ dán; sản phẩm mĩ thuật, hình ảnh minh hoạ nội dung bài học; máy tính, máy chiếu, ti vi (nên có nếu điều kiện cho phép).

III. PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TÔ CHÚC DẠY HỌC CHỦ YẾU

**1. Phương pháp dạy học:** Trực quan, quan sát, gợi mở, thực hành, thảo luận, giải quyết vấn đề,...

**2. Kĩ thuật dạy học:** Đặt câu hỏi, bể cá, động não, khăn phủ bàn,...

**3. Hình thức tổ chức dạy học:** Làm việc cá nhân, làm việc nhóm.

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| Hoạt động 1: Ổn định lớp (3 phút)  GV có thể tạo tâm thế học tập cho HS thông qua:  - GV kiểm tra sĩ số HS.  - Gợi mở HS giới thiệu những đồ dùng, vật liệu đã chuẩn bị.  - Kích thích HS tập trung vào hoạt động khởi động. | - Ổn định trật tự, thực hiện theo yêu cầu của GV.  - Tập trung chuẩn bị dụng cụ học tập.  - Giới thiệu những đồ dùng, vật liệu đã chuẩn bị. |
| Hoạt động 2: Khởi động, giới thiệu bài học  (5 phút)  Có nhiều cách để GV giới thiệu bài: Giới thiệu bài bằng cách tích hợp kiến thức của môn học khác hoặc giới thiệu trực tiếp vào nội dung bài học thông qua tổ chức hoạt động trò chơi. GV tham khảo gợi ý:  - GV liên hệ với Bài 12, tổ chức cho HS hoạt động nhóm thông qua trò chơi “Điều em đã biết” GV đưa mỗi nhóm một sản phẩm và yêu cầu HS quan sát, tìm hiểu sản phẩm.  Lưu ý:  - Sản phẩm dạng khối, vật liệu/chất liệu mà HS đã biết.  + Nhiệm vụ: HS trong nhóm thảo luận, viết tên của sản phẩm, tên loại vật liệu/ chất liệu làm nên sản phẩm, tên khối và màu sắc trên sản phẩm.  + Kết quả: Viết đúng, đủ các thông tin theo yêu cầu ở nhiệm vụ.  + Đánh giá kết quả: Dựa trên kết quả, thời gian hoàn thành, phối họp giữa các thành viên trong nhóm.  GV dựa trên kết quả của các nhóm và gợi mở vào bài học. | - Lắng nghe, tương tác với GV.  - Quan sát, tìm hiểu,thảo luận.  - Nêu tên sản phẩm, loại vật liệu, tên khối, màu sắc,…  - Trình bày, nhận xét. |
| **Hoạt động 3: Tổ chức cho HS tìm hiểu, khám phá Những điều mới mẻ (7 phút)**  ***3.1. Quan sát, nhận biết***  *3.1.1 Nhận biết vật liệu dạng khối*  - GV tổ chức cho HS quan sát hình ảnh trang 57 SGK và vật liệu do GV chuẩn bị. Yêu cầu thảo luận, trả lời một số câu hỏi sau:  + Kể tên một số vật liệu/đồ vật ở hình ảnh hoặc (và) do GV, HS chuẩn bị.  + Vật liệu/đồ vật nào có dạng khối cầu, khối trụ, khối lập phưong,...?  + Các vật liệu/đồ vật được làm bằng chất liệu gì?  *3.2.2 Nhận biết sản phấm tạo từ vật liệu dạng khối (trang 59 SGK) và hình ảnh sản phẩm hoặc vật thật do GVchuẩn bị*  - GV tổ chức cho HS quan sát, thảo luận và nêu vấn đề, gợi mở để giúp HS nhận ra vật liệu dạng khối cơ bản ở một số sản phẩm. Ví dụ:  + Hãy kể tên một số sản phẩm.  + Các sản phẩm có những dạng khối gì?  - GV giới thiệu rõ hơn một số sản phẩm cụ thể, liên hệ với các vật liệu dạng khối được sử dụng để tạo sản phẩm. Ví dụ: Hình dáng người trang 59 SGK được tạo nên từ vật liệu vỏ hộp sữa có dạng khối chữ nhật làm thân, khuôn mặt được tạo từ vật liệu có dạng khối lập phương, tay và chân được tạo từ ống hút nhựa dạng khối trụ;...  GV gợi nhắc:  + Có nhiều vật liệu dạng khối.  + Các vật liệu/đồ vật dạng khối đã qua sử dụng dễ tìm thấy trong cuộc sống.  + Mỗi vật liệu đều có đặc điểm riêng.  + Có thể sử dụng các vật liệu dạng khối để sáng tạo sản phẩm mĩ thuật độc đáo.  - GV gợi mở HS chia sẻ ý tưởng tạo sản phẩm từ vật liệu và lựa chọn vật liệu để thực hành. Kích thích mong muốn thực hành của HS.  ***3.2. Hoạt động thực hành, sáng tạo và thảo luận***  ***(12 phút)***  *3.2.1. Tìm hiểu cách tạo sản phẩm*  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm và giao nhiệm vụ:  + Quan sát hình minh hoạ trang 58 SGK (hoặc do GV chuẩn bị và trình chiếu).  + Nêu thứ tự các bước tạo đồ chơi làm “búp bê” từ vật liệu tái chế.  - GV hướng dẫn, kết hợp giảng giải và tương tác với HS dựa trên các bước cơ bản sau:  Bước 1: Chuẩn bị  + Lựa chọn vật liệu chính (khối lập phương hoặc khối trụ,...).  + Lựa chọn vật liệu khác phối họp (sợi dây, vải, len, giấy màu, giấy báo,...).  + Chọn công cụ thực hành (kéo, băng dính, hồ dán,...).  Bước 2: Tạo các chi tiết cho sản phẩm (Có thể vẽ kết hợp cắt, xé, uốn)  + Tạo thân búp bê bằng lõi giấy vệ sinh có dạng hình trụ và giấy thủ công.  + Tạo khuôn mặt bút bê bằng quả bóng có dạng hình cầu.  + Tạo các bộ phận và chi tiết: tóc, mắt, mũi, miệng,... và trang trí bằng cắt dán giấy màu.  ***Lưu ý:*** Các chi tiết, bộ phận của búp bê có thể được làm trước hoặc sau. Ví dụ: có thể tạo thân búp bê trước rồi làm khuôn mặt hoặc ngược lại. Chú ý kích thước của phần đầu, phần thân và các chi tiết mắt, mũi miệng trên khuôn mặt; kiểu tóc, màu tóc theo ý thích,...  Bước 3: Chắp ghép các chi tiết, bộ phận để tạo hình dáng búp bê  + Chắp ghép chi tiết chính trước (đầu, thân).  + Chắp ghép các chi tiết phụ sau (mắt, mũi, miệng, tóc, trang trí....).  Bước 4: Hoàn thiện sản phẩm  + Chỉnh sửa hình dáng sản phẩm cho cân đối, chắc chắn.  + Loại bỏ những chi tiết không thích hoặc bổ sung, trang trí thêm cho sản phẩm.  *Lưu ý:*  + GV nên giới thiệu thêm cách tạo hình sản phẩm khác ở trang 59 SGK (một số bước thực hiện chính).  + GV có thể sử dụng trình chiểu các bước ở trên và giới thiệu, để dành lượng thời gian hướng dẫn một số cách tạo sản phẩm khác (ở trang 59 hoặc do GV chuẩn bị); giúp HS có tham khảo thêm ý tưởng thực hiện.  *3.2.2. Thực hành và thảo luận*  a) GV gợi mở cho HS hình thành ý tưởng ban đầu cho thực hành  - Sử dụng câu hỏi để HS chia sẻ ý tưởng về sản phẩm mong muốn thực hành. Ví dụ: Mục đích sử dụng, đặc điểm hình dạng, màu sắc, kích thước,...; lựa chọn vật liệu để thực hành,...  - Vận dụng một số hình ảnh sản phẩm ở trang 59 SGK, hoặc một số sản phẩm do GV chuẩn bị là vật thật có ở địa phương (nên có) đế giúp HS liên tưởng thực hành.  ***Lưu ý:*** GV cần dựa vào khả năng của HS để có thể gợi mở HS lựa chọn ít hay nhiều vật liệu, làm ra sản phẩm có cấu trúc đơn giản hay phức tạp.   Hoàn thiện ở mức đơn giản với ít loại vật liệu hoặc hoàn thiện sản phẩm có kết hợp một số loại vật liệu, hình khối khác nhau.  a) Tổ chức HS thực hành cá nhân và thảo luận nhóm với nhiệm vụ  - HS làm việc cá nhân: Tạo sản phẩm theo ý thích, có thể tham khảo:  + Cách tạo hình búp bê ở trang 58 SGK hoặc cách tạo hình sản phẩm do GV giới thiệu.  + Một số sản phẩm ở trang 59 SGK và sản phẩm do GV chuẩn bị.  - HS thảo luận nhóm: Các thành viên thực hiện công việc của mình và quan sát các bạn trong nhóm thực hành, cùng trao đổi với bạn. Ví dụ: ý tưởng thể hiện, lựa chọn vật liệu, màu sắc, hình khối, mục đích sử dụng (dùng làm gì), đặt ở đâu,...  - GV quan sát HS thực hành, thảo luận; trao đổi với HS, nắm bắt thông tin và xử lí kịp thời (phân tích giải thích, hướng dẫn hoặc hỗ trợ,...); khích lệ HS quan sát, trao đổi với các bạn trong nhóm, trong lớp và tự đưa ra nhận xét/ý kiến cho những lựa chọn của cá nhân/nhóm. Ví dụ: Tên sản phẩm, dạng khối của vật liệu sử dụng làm sản phẩm, những nét, chấm trang trí như thế nào?...  c) Tổ chức cho HS tạo sản phẩm nhóm (nếu thời gian cho phép thực hiện) thông qua thảo luận ý tưởng và sắp xếp các sản phẩm của cá nhân trong nhóm.  ***3.3. Hoạt động trưng bày sản phấtn và cảm nhận, chia sẻ (7 phút)***  - Sản phẩm sáng tạo từ vật liệu tái chế rất hấp dẫn và phù hợp với nhiều không gian, tuỳ vào lượng thời gian cho hoạt động, địa điểm trưng bày,... để GV tổ chức. Ví dụ tham khảo:  + Trưng bày đơn sản phẩm/nhóm sản phẩm trên bàn, bục, bệ.  + Trưng bày ở giữa lớp hoặc dùng dây treo sản phẩm bên cửa sổ, trên tường, hành lang,...  + Trưng bày trong khuôn viên vườn trường theo chủ đề, hình thức thể hiện trên sản phẩm,...  - GV tổ chức cho HS quan sát toàn bộ các sản phẩm, từng sản phẩm cũng như các chi tiết chính/phụ trên sản phẩm. GV gợi mở để HS trao đổi, thảo luận, chia sẻ cảm nhận cá nhân trong nhóm và nhóm khác. Tuỳ vào khả năng cảm nhận của HS và thời lượng dành cho nội dung này, GV có thể định hướng phù hợp cho HS. GV có thể tham khảo một số câu hỏi có tính chất gợi mở sau:  + Sản phẩm của em (hoặc nhóm em) có tên là gì?  + Sản phẩm được tạo nên từ vật liệu hình khối nào?  + Em thích sản phẩm của bạn nào/nhóm nào?  + Sản phẩm của em/nhóm em có thể dùng để làm gì?  + Để tạo thành sản phẩm của em/của nhóm, em và các bạn đã làm như thế nào?  + Qua bài học em cần làm gì để bảo vệ môi trường?  - Dựa trên sự trao đổi, thảo luận và chia sẻ của HS, GV đánh giá kết quả thực hành sáng tạo, kích thích HS nhớ lại quá trình thực hành tạo sản phẩm; kích thích HS có ý thức sáng tạo sản phẩm đơn giản từ vật liệu tái chế; kết hợp bồi dưỡng, giáo dục HS ý thức bảo vệ môi trường. | - Quan sát hình ảnh trang 57 SGK và vật liệu do GV chuẩn bị.  - Trả lời các câu hỏi.  - Quan sát, thảo luận.  - Trình bày trước nhóm/lớp.  - Lắng nghe, tương tác với GV.  - Thảo luận với bạn về ý tưởng, chia sẻ ý tưởng tạo sản phẩm từ vật liệu và lựa chọn vật liệu để thực hành.  - Quan sát hình minh hoạ trang 58 SGK.  - Thảo luận nhóm về thứ tự các bước tạo đồ chơi làm “búp bê” từ vật liệu tái chế.  - Trình bày các bước theo ý tưởng cá nhân/nhóm.  - Lắng nghe.  - Chia sẻ ý tưởng về sản phẩm mong muốn thực hành.  - Trao đổi, nhận xét ý tưởng của bạn/nhóm khác.  - Tự tạo sản phẩm theo ý thích.  - Thảo luận nhóm, cùng trao đổi với bạn trong nhóm để hoàn thành công việc của cá nh- Lắng nghe và tương tác với GV.  - Tạo sản phẩm nhóm.  - Sắp xếp các sản phẩm của cá nhân trong nhóm.  - Trưng bày sản phẩm theo nhóm  - Quan sát sản phẩm của các cá nhân/các nhóm.  - Trao đổi, chia sẻ cảm nhận dựa trên một số gợi ý của GV  - Lắng nghe. |
| **Hoạt động 4: Hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung (3 phút)**  ***Vận dụng***  - GV tổ chức HS quan sát hình ảnh minh hoạ SGK trang 60 SGK và gợi mở HS nhận ra có thể tạo nhiều sản phẩm từ những vật liệu dạng khối cơ bản.  - Nếu thời lượng cho phép, GV có thể giới thiệu cách thực hành và khuyến khích HS thực hiện ở nhà (nếu HS thích). | - Quan sát hình ảnh minh hoạ SGK trang 60 SGK.  - Lắng nghe và tương tác với GV. |
| **Hoạt động 5: Tổng kết bài học (3 phút)**  - Nhận xét, đánh giá: ý thức học tập, sự chuẩn bị vật liệu, mức độ tham gia thảo luận, thực hành, của HS (cá nhân, nhóm, toàn lớp).  - GV tóm tắt nội dung chính của bài (đối chiếu với mục tiêu đã nêu):  + Vật liệu tái chế luôn có sẵn ở xung quanh.  + Có thể sử dụng vật liệu tái chế để sáng tạo sản phẩm mĩ thuật như làm đồ dùng, đồ chơi và góp phần bảo vệ môi trường. | - Lắng nghe và tương tác với GV. |
| **Hoạt động 6: Hướng dẫn HS chuẩn bị bài học tiếp theo**  GVnhắc HS:  - Xem và tìm hiểu trước Bài 14 SGK.  - Chuẩn bị đồ dùng, dụng cụ theo yêu cầu ở mục Chuẩn bị trong Bài 14 SGK.  - Sưu tầm đồ dùng học tập được làm từ vật liệu sằn có ở địa phương hoặc do gia đình, địa phương làm ra. | - Lắng nghe, ghi nhớ. |

**V. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**